

NỘI DUNG BÀI HỌC NGŨ VĂN 8**TUẦN 1: CHỦ ĐỀ TÍNH THỐNG NHẤT VỀ CHỦ ĐỀ VĂN BẢN****Tiết 1,2: Văn bản: TÔI ĐI HỌC****Thanh Tịnh****I. Đọc -hiểu chú thích****1. Tác giả**

- Thanh Tịnh (1911-1988)
- Sáng tác của ông toát lên vẻ đẹp đậm thắm, tình cảm êm dịu, trong trẻo.

2. Tác phẩm

- Truyện ngắn đậm chất hồi kí in trong tập “Quê mẹ
- Bố cục: 3 phần.
- Thể loại: Bút kí (Văn bản nhật dụng).
- PTBĐ: Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm

II. Đọc hiểu văn bản**1. Tâm trạng của nhân vật tôi trong buổi tựu trường đầu tiên.****a. Khởi nguồn kỉ niệm:**

- Thời điểm: cuối thu.
- Cảnh thiên nhiên: Biến chuyển sang thu.
- Cảnh sinh hoạt: Hình ảnh những em bé núp dưới nón mẹ lần đầu tiên đi đến trường.

b. Khi cùng mẹ đi trên đường tới trường:

- Con đường làng vốn quen thuộc tự nhiên thấy lạ, cảnh vật đều thay đổi.
- Đứng đắn chừng chặc, trang trọng hơn.
- Muốn làm người lớn, muốn khẳng định mình.

-> Hồi hộp, phấn chấn lạ thường**c. Khi đứng giữa sân trường:**

- Cảm thấy ngôi trường vừa cao, vừa sạch sẽ, vừa oai nghiêm.
- > **Không khí của ngày hội tựu trường: náo nức, vui vẻ nhưng cũng rất trang trọng.**
- Lo sợ vẩn vơ
- Tim như ngừng đập.
- Nước nở khóc

-> Miêu tả tinh tế, so sánh đặc sắc**=> Tâm trạng lúng túng, rụt rè, lo lắng, cảm xúc hồn nhiên, trong sáng của tuổi thơ.****d. Khi ngồi trong lớp đón giờ học đầu tiên: những cảm giác lạ, quen, ngỡ ngàng, gần gũi.****=> Kỉ niệm đẹp chân thực, trong sáng đến vô cùng.****2. Hình ảnh những người lớn: Tất cả đều dịu dàng, yêu thương, chăm chú, khuyến khích các em.****III. Tổng kết: SGK/ 9****Tiết 3,4: TRONG LÒNG MẸ****Nguyễn Hồng****I. Đọc -hiểu chú thích****1. Tác giả: Nguyễn Hồng (1918–1982)**

+ Quê ở Nam Định.

- Văn xuôi Nguyên Hồng giàu chất trữ tình, nhiều khi dạt dào những cảm xúc thiết tha, rất mực chân thành.

2. Tác phẩm

- “Những ngày thơ ấu” là tập hồi kí đăng báo 1938 in thành sách năm 1940 gồm 9 chương.

- Văn bản "**Trong lòng Mẹ**" là chương thứ IV của tập hồi kí.

II. Đọc – hiểu văn bản

1. Cảnh ngộ của bé Hồng:

- Cha vừa mất, mẹ bỏ nhà đi tha phương cầu thực.

- Anh em Hồng phải sống nhờ bà cô ruột.

- Cô độc, đau khổ luôn khát khao tình yêu thương.

=> Rất đáng thương

2. Bé Hồng trong đối thoại với bà cô

Hình ảnh bà cô:	Bé Hồng
+ Vẻ mặt tươi cười rất kịch.	+ Cúi đầu không đáp - cười và từ chối dứt khoát.
+ Giọng nói ngọt ngào đầy mỉa mai cay độc.	+ Đau đớn tủi nhục trước những lời xúc xiểm về mẹ.
+ Gieo rắc vào đầu đứa cháu những ý nghĩ hoài nghi, khinh miệt, ruồng rẫy người mẹ bất hạnh.	+ Căm ghét những cố tục đã dày đoạ làm khổ mẹ.
=> Là người đàn bà vô cảm, lạnh lùng, độc ác thâm hiểm, hiện thân cho thành kiến cổ hủ lạc hậu	=> Thái độ quyết liệt, lòng căm phẫn tột cùng, tình yêu thương mãnh liệt

2. Khi gặp lại mẹ

- Liền đuổi theo gọi bối rối.

- Áo ảnh ... người bộ hành ngã gục giữa sa mạc.

- Oà lên khóc... nước nở.

- Phải bé lại và lăn ... êm dịu vô cùng.

→ Kể kết hợp với biểu cảm, so sánh gợi hình, gợi cảm.

→ Tình mẫu tử thiêng liêng và bất diệt

III. Tổng kết: Ghi nhớ SGK/ 21

VI. Bài tập: làm bài tập: Tìm đọc một bài thơ, truyện ngắn và nêu cảm nghĩ về nhân vật trong văn bản đó

CHUẨN BỊ BÀI:

- Tính thống nhất về chủ đề văn bản: đọc và soạn các câu hỏi SGK/ 13.

- Bố cục của văn bản: SGK/ 24,25